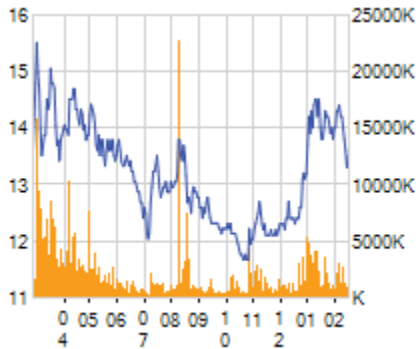




**ĐỒ THỊ GIAO DỊCH**



**KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ**

Quan điểm đầu tư	Mua – Nắm giữ
Giá kỳ vọng	14.000 – 15.000
Giá thị trường (5/3)	13.100
Triển vọng 1 tháng	13.500
Triển vọng 3 tháng	14.000
Triển vọng 6 tháng	14.000-15.000

**THÔNG TIN GIAO DỊCH**

CPLH hiện tại (triệu cp)	1.062
Tổng giá trị vốn hóa (tỷ)	14.237
Tổng giá trị sổ sách (tỷ)	12.865
Sở hữu nước ngoài (%)	10%
Giá hiện tại (đ/cp)	13.400
KLTB 10 ngày (cp)	1.444.644
Giá thấp nhất 52T (đ)	11.400
Giá cao nhất 52T (đ)	15.400
+/- 7 ngày qua	-2.2%
+/- 1 tháng qua	-3.7%

**MBB CỔ PHIẾU THÍCH HỢP ĐẦU TƯ TRUNG DÀI HẠN**

- ❖ **Triển vọng ngành Ngân hàng năm 2013** khá ảm đạm do áp lực nợ xấu và tái cơ cấu các ngân hàng yếu kém. Tăng trưởng tín dụng dự kiến khoảng 12% trong năm 2013.
- ❖ **MBB có hiệu quả hoạt động tốt so với hệ thống.** Năm 2012, MBB đã vượt qua nhiều ngân hàng cổ phần lớn về hiệu quả hoạt động với tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 18%. Lợi nhuận sau thuế của MBB chỉ đạt 2.311 tỷ đồng tăng 9% so với năm 2011 trong khi lợi nhuận trước trích lập dự phòng đạt 5.117 tỷ đồng tăng 57% so với năm 2011 do MBB tiến hành trích lập dự phòng rủi ro khá lớn trong đó chủ yếu là trích lập dự phòng rủi ro cho vay khách hàng.
- ❖ **Khách hàng quân đội.** MBB trực thuộc Bộ Quốc Phòng quản lý và khách hàng là các doanh nghiệp quân đội khá nhiều. BSC cho rằng đây là lợi thế riêng có của MBB do những khách hàng này thường kinh doanh trong lĩnh vực đặc thù, có lợi thế kinh doanh, tình hình tài chính lành mạnh, kinh doanh hiệu quả.
- ❖ **Tỷ lệ nợ xấu của MBB thấp hơn so với ngành.** Năm 2012 mặc dù nợ xấu ngành ngân hàng tăng khá cao trên 8% nhưng MBB vẫn duy trì ổn định được nợ xấu ở mức 1.85%. Tỷ lệ nợ xấu này thấp hơn so với các Ngân hàng lớn đầu ngành.
- ❖ **Cổ tức cao và ổn định.** MBB trả cổ tức bằng tiền mặt khá cao và duy trì ổn định qua các năm trung bình khoảng 20%. Theo chúng tôi đánh giá đây là tỷ lệ trả cổ tức cao nhất so với các ngân hàng đang niêm yết.
- ❖ **MBB vẫn chưa có cổ đông chiến lược nước ngoài** trong khi các ngân hàng lớn khác như CTG, VCB. Việc có cổ đông chiến lược nước ngoài sẽ giúp MBB có được sự hỗ trợ về tài chính, công nghệ, kinh nghiệm quản trị điều hành. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng hiện giờ cổ đông chiến lược của MBB là Viettel cũng là lợi thế riêng của MBB do Viettel là công ty mạnh trong ngành viễn thông. MBB có khả năng vẫn tiếp tục tăng vốn điều lệ trong thời gian tới
- ❖ **Tính thanh khoản của cổ phiếu MBB khá cao, giá giao dịch ít biến động, ít chịu ảnh hưởng bởi diễn biến thị trường.**

**Chúng tôi khuyến nghị đầu tư vào cổ phiếu MBB ở mức giá hợp lý là 12.500 – 13.000 đồng/cp xét trên quan điểm đầu tư trung và dài hạn**

**Chuyên viên phân tích**

Phạm Thị Thu Hằng

Email: hangpt@bsc.com.vn

Tel: + 84. 39352722 (110)

Các chỉ tiêu tài chính	2008	2009	2010	2011	2012
Doanh thu thuần (tỷ đ)	4,218	4,932	9,713	14,949	16,625
% tăng trưởng y-o-y		17%	97%	54%	11%
Tổng tài sản (tỷ đ)	44,346	69,008	109,623	138,831	175,612
Vốn chủ sở hữu (tỷ đ)	4,424	6,888	8,882	9,642	12,865
Vốn điều lệ (tỷ đ)	3,400	5,300	7,300	7,300	10,000
CPLH bình quân (Triệu cp)	340	530	730	730	1,000
LN sau thuế (tỷ đ)	703	1,095	1,712	2,127	2,311
% tăng trưởng y-o-y		56%	56%	24%	9%
EPS cuối kỳ (đ/cp)	3,173	2,951	2,844	2,913	2,311
Giá trị sổ sách (đ/cp)	19,960	18,569	14,757	13,208	12,865
P/E	6.57	6.58	6.23	4.67	5.88
P/B	1.05	1.05	1.12	1.03	1.06
Lợi nhuận gộp biên	39%	45%	40%	38%	43%
ROS	17%	22%	18%	14%	14%
ROE	16%	16%	19%	22%	18%
ROA	1.6%	1.6%	1.6%	1.5%	1.3%

## TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

**Năm 2013 được dự báo sẽ vẫn là năm khó khăn của ngành Ngân hàng:** Bức tranh lợi nhuận ngành ngân hàng năm 2012 nhiều màu xám, hầu hết các ngân hàng kể cả những ngân hàng lớn đều công bố lợi nhuận giảm so với năm 2011 như ACB, EIB, STB,... Triển vọng ngành Ngân hàng năm 2013 vẫn chưa có gì sáng sủa do áp lực nợ xấu và tái cơ cấu các ngân hàng yếu kém sẽ vẫn tiếp diễn. Ngoài ra tăng trưởng tín dụng khó có thể như trước trong khi chi phí duy trì hoạt động cũng khó cắt giảm hơn.

Một số vấn đề mà ngành Ngân hàng đối mặt trong thời gian tới:

- Nợ xấu thực tế tăng cao hơn so với công bố, nhiều Ngân hàng yếu kém đứng trước nguy cơ mất vốn chủ và phải tái cơ cấu;
- Các Ngân hàng sẽ phải trích lập dự phòng cao trong năm 2013 với các khoản nợ nhóm 3-5 ngày một tăng và không thể giấu;
- Lãi suất cho vay được yêu cầu giảm xuống, làm giảm lợi nhuận biên của các NHTM từ hoạt động tín dụng;
- Nguồn vốn của các Ngân hàng bị hạn chế sau Thông tư 21 quy định về tiền gửi giữa các TCTD;
- Các sai phạm trong hoạt động ngân hàng tiếp tục bị thanh tra, công bố và xử lý.

## HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH

### 1. HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

**Hoạt động tín dụng là hoạt động mang lại doanh thu và lợi nhuận chính cho MBB.** Năm 2012 hoạt động tín dụng đem lại 57% doanh thu và đóng góp 54% lợi nhuận cho MBB.

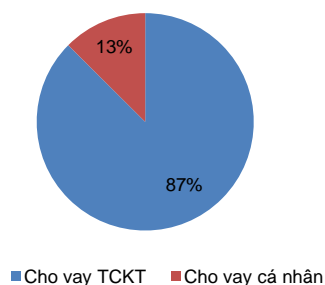
- **Tăng trưởng tín dụng ấn tượng:** Năm 2012, tăng trưởng tín dụng của MBB là 26% khá cao so với mặt bằng tăng trưởng tín dụng 8.91% của toàn ngành Ngân hàng

- **Theo đối tượng khách hàng:** MBB cho vay chủ yếu là các tổ chức kinh tế, chiếm 86.8% tổng dư nợ trong đó chủ yếu là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh trong lĩnh vực: công nghiệp chế biến (26.75% dư nợ), sản xuất và phân phối điện, khí đốt và nước (11.44% dư nợ) và thương nghiệp sửa chữa xe có động cơ, mô tô, xe máy, đồ dùng cá nhân và gia đình (16.16% dư nợ)

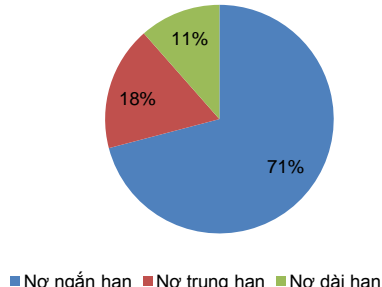
- **Theo kỳ hạn:** MBB tập trung cho vay ngắn hạn - chiếm 71% tổng dư nợ.

- **Đánh giá chất lượng hoạt động tín dụng:** Trong bối cảnh nợ xấu của toàn hệ thống tăng mạnh thì nợ xấu của MB cũng có diễn biến tương tự. Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm cuối năm 2012 là 1,85%, so với 1,61% cuối năm 2011. Trong nhóm nợ xấu thì nợ dưới tiêu chuẩn giảm nhẹ, nợ có khả năng mất vốn tăng 23% còn nợ nghi ngờ tăng gần gấp 4 lần. Tỷ lệ trích lập với nợ xấu của MBB là 95% là tỷ lệ khá tốt.

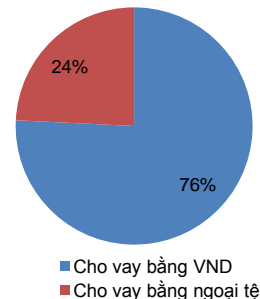
Cơ cấu cho vay theo hình thức



Cơ cấu cho vay theo kỳ hạn



Cơ cấu cho vay theo đồng tiền



### 2. HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG VỐN

**Tăng trưởng huy động vốn ổn định và ở mức khá cao trung bình khoảng 30%.**

- **Theo đối tượng khách hàng:** MBB huy động vốn của các TCKT có phần nhỉnh hơn so với huy động từ cá nhân (chiếm 65% tổng nguồn vốn huy động) trong khi các ngân hàng lớn như VCB, CTG lại có nguồn huy động từ cá nhân khá tốt. Điều này một phần là do hệ thống chi

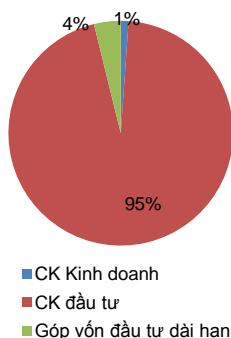
nhánh của MBB vẫn chưa phủ rộng khắp và thương hiệu chưa bằng được các ngân hàng lớn. Mặc dù vậy, chúng tôi đánh giá đây lại là một lợi thế của MBB vì huy động vốn từ các TCKT lớn thì chi phí vốn thấp hơn.

**Theo hình thức huy động:** Nguồn vốn huy động bằng VND và ngoại tệ khá cân bằng với nhau. Chúng tôi cho rằng đây là một lợi thế của MBB do lãi suất huy động bằng ngoại tệ thường khá thấp so với lãi suất VND và MBB có thể tận dụng nguồn huy động này trong hoạt động cho vay ngoại tệ và kinh doanh ngoại hối

### 3. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

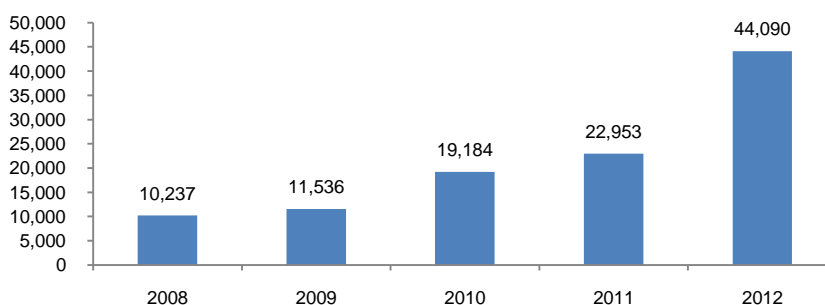
Nhằm giảm bớt rủi ro trong hoạt động kinh doanh và tập trung vào hoạt động kinh doanh chính và truyền thống hoạt động đầu tư của MBB đang giảm dần cả về quy mô và tỷ trọng hoạt động đầu tư chứng khoán kinh doanh. Năm 2012, danh mục đầu tư của MBB chiếm 25% tổng tài sản; quy mô đầu tư của MB tăng gấp đôi nhưng trong đó chủ yếu là chứng khoán đầu tư (chiếm 95% tổng danh mục), chứng khoán kinh doanh chỉ chiếm 1% trong khi năm 2011 tỷ trọng này là 5%

Cơ cấu hoạt động đầu tư



*Do không có chi tiết các khoản đầu tư nên việc đưa ra nhận xét hiệu quả đầu tư của MBB chỉ mang tính chất tương đối và chưa phản ánh hết được độ rủi ro và hiệu quả của hoạt động đầu tư*

Quy mô hoạt động đầu tư



**Chứng khoán kinh doanh (Cổ phiếu) giảm mạnh:** Năm 2012, chứng khoán kinh doanh chỉ còn 490 tỷ đồng giảm 59% so với cuối năm 2011. Danh mục chứng khoán kinh doanh của MBB giảm khá mạnh cổ phiếu chưa niêm yết (giảm 96%) so với năm 2011 nên tính thanh khoản của danh mục đầu tư chứng khoán được cải thiện khá nhiều. Tuy nhiên, mức độ rủi ro của danh mục là khá lớn khi mà dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh còn khá cao với 291 tỷ đồng tương đương với 53%.

**Chứng khoán đầu tư (chứng khoán nợ có mức an toàn cao) tăng mạnh:** Chứng khoán đầu tư tăng mạnh từ 19.872 tỷ đồng năm 2011 lên 41.904 tỷ đồng năm 2012. Trong đó được chia làm hai loại là chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán là 37.806 tỷ đồng (chiếm 90% tổng chứng khoán đầu tư) và chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn. Phần chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán chủ yếu bao gồm chứng khoán nợ do Chính phủ phát hành, chứng khoán nợ do Chính phủ bảo lãnh. Khoản này được đánh giá là có độ an toàn khá cao. Phần chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn chủ yếu là chứng khoán nợ do các TCTD khác phát hành và chứng khoán nợ do các TCKT trong nước phát hành. Khoản mục đầu tư này khá rủi ro nên MBB đã tiến hành trích lập dự phòng giảm giá 556 tỷ đồng.

**Đầu tư vào công ty liên kết:** Năm 2012, MBB tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Bảo hiểm Quân đội lên 49.76%. Chúng tôi đánh giá các khoản đầu tư này ít rủi ro.

**Đầu tư góp vốn dài hạn:** Danh mục đầu tư dài hạn của MBB có tổng giá trị đến 31/12/2012 là 1.412 tỷ đồng trong đó 41% đầu tư vào tổ chức kinh tế, 37% đầu tư vào các dự án dài hạn và 15% đầu tư vào quỹ đầu tư. Do không có chi tiết các khoản đầu tư góp vốn dài hạn nên việc đưa ra nhận xét hiệu quả đầu tư của

**Đánh giá rủi ro:** Đối với chứng khoán đầu tư và chứng khoán kinh doanh MBB đã tiến hành trích lập dự phòng với tỷ lệ nhất định. Tuy nhiên đối với khoản đầu tư góp vốn dài hạn MBB chưa trích lập dự phòng nên chưa phản ánh được hết rủi ro tiềm ẩn đối với hoạt động đầu tư này

## TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- MBB vẫn duy trì khá tốt tốc độ tăng trưởng mặc dù có giảm so với những năm trước nhưng vẫn ở mức cao trong ngành. Tăng trưởng tín dụng và tăng trưởng huy động đạt 26%. Tăng trưởng lợi nhuận trước trích lập dự phòng đạt 57% - một con số khá ấn tượng nhưng tăng trưởng lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 9% do MBB tiến hành trích lập dự phòng rủi ro khá nhiều nên làm giảm lợi nhuận sau thuế.
- MBB có mức sinh lời ấn tượng trong năm 2012 vượt qua rất nhiều các ngân hàng lớn như:

ACB, VCB, STB, EIB. Mặc dù MBB chưa phải là ngân hàng có vốn chủ sở hữu và tổng tài sản lớn nhất nhưng mức sinh lời của MBB thời gian qua là khá cao và năm 2012, một năm khó khăn của ngành ngân hàng nhưng MBB vẫn duy trì được mức sinh lời cao với ROE 18%, ROA 1.3%

- Tỷ lệ cho vay/tiền gửi của MBB khá thấp so với trung bình ngành và có xu hướng giảm cho thấy MBB khá thận trọng trong hoạt động cho vay
- Tỷ lệ nợ xấu của MBB được kiểm soát khá tốt có xu hướng tăng nhẹ trong thời gian qua. Nhưng đây cũng là thực trạng chung của ngành ngân hàng do nền kinh tế khó khăn. Đặc biệt tỷ lệ nợ xấu của các ngân hàng có sự tăng đột biến trong năm 2012
- Năm 2012 Chi phí vốn bình quân của MBB là 5.8% khá thấp so với trung bình ngành

	MBB			STB			ACB			CTG		
Các chỉ tiêu tài chính	2010	2011	2012	2010	2011	2012	2010	2011	2012	2010	2011	2012
<b>Khả năng sinh lời</b>												
ROA	1.6%	1.5%	1.3%	1.2%	1.5%	0.5%	1.1%	1.1%	0.5%	0.9%	1.4%	1.2%
ROE	19%	22%	18%	13%	14%	5.3%	20.5%	26.8%	7.3%	18.7%	21.9%	18.3%
ROS	17.6%	14.2%	13.9%	13.9%	10.5%	3.9%	14.3%	12.0%	4.3%	9.7%	10.5%	11.4%
CP vốn bình quân	5.9%	7.1%	5.8%	6.1%	10.7%	8.3%	5.9%	8.0%	9.7%	5.8%	8.8%	7.2%
Chênh lệch LS ròng	13%	17%	14%	14%	24%	20%	14%	19%	23%	15%	21%	17%
NIM	3.3%	3.8%	3.8%	2.8%	4.6%	4.8%	2.4%	3.0%	4.1%	3.4%	4.4%	3.7%
Thu nhập lãi ròng/DT	40%	38%	43%	29%	30%	36%	25%	25%	32%	34%	34%	34%
<b>Chất lượng tài sản</b>												
Tỷ lệ nợ xấu/ Dư nợ	1.3%	1.6%	1.8%	0.5%	0.6%	2.0%	0.3%	0.9%	2.5%	0.7%	0.8%	1.5%
Dự phòng/Tổng nợ xấu	120%	117%	95%	185%	175%	73%	245%	102%	57%	180%	138%	75%
DT/ Tổng tài sản	8.0%	10.0%	8.8%	8.8%	13.9%	12%	8.0%	9.5%	12.1%	9.6%	12.9%	10.8%
Tài sản sinh lời/ Tổng TS	94%	96%	99%	90%	89%	90%	86%	78%	95%	96%	98%	98%
<b>Tốc độ tăng trưởng</b>												
Tăng trưởng TN thuần từ lãi	91%	48%	26%	69%	50%	11%	49%	59%	4%	52%	66%	-8%
Tăng trưởng TN thuần từ phí dịch vụ	55%	9%	14%	10%	-9%	-39%	-5%	0%	-15%	121%	-20%	4%
Tăng trưởng chi phí hoạt động	60%	50%	43%	33%	65%	14%	19%	46%	35%	33%	26%	4%
Tăng trưởng LN trước dự phòng	52%	15%	57%	17%	10%	-15%	7%	35%	-62%	79%	74%	-6%
Tăng trưởng dư nợ	65%	21%	26%	38%	-2%	20%	40%	18%	0%	44%	25%	14%
Tăng trưởng huy động	62%	37%	26%	29%	-4%	43%	23%	33%	-12%	39%	25%	12%
Tăng trưởng tổng tài sản	59%	27%	26%	46%	-7%	7%	22%	37%	-37%	51%	25%	9%
Tăng trưởng VCSH	29%	9%	33%	33%	4%	-8%	13%	5%	7%	45%	57%	18%
Tăng trưởng LNST	56%	24%	9%	11%	11%	-65%	6%	37%	-71%	19%	83%	-1%
<b>Khả năng thanh khoản</b>												
Tỷ lệ cho vay/tiền gửi	74%	66%	63%	105%	107%	89%	82%	72%	82%	114%	114%	116%

Nguồn: BSC tổng hợp

## RỦI RO

**1. Rủi ro vĩ mô:** Năm 2013 được đánh giá là một năm khó khăn với ngành ngân hàng do tình hình kinh tế thời gian qua khá ảm đạm nên áp lực nợ xấu ngày càng gia tăng. Bên cạnh đó các chính sách vĩ mô sẽ ảnh hưởng đáng kể tới hoạt động tín dụng, huy động do đó ảnh hưởng đáng kể tới lợi nhuận ngân hàng.

**2. Cạnh tranh gay gắt trong ngành:** Việt Nam hiện có 39 Ngân hàng trong nước, 50 chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 4 ngân hàng liên doanh và 5 ngân hàng 100% vốn nước ngoài. Do đó, thời gian tới MBB không chỉ cạnh tranh với các ngân hàng nội địa có tổng tài sản lớn mà còn cạnh tranh với nhóm các ngân hàng nước ngoài có nhiều kinh nghiệm về quản lý điều hành.

**3. Rủi ro pha loãng cổ phiếu:** MBB vẫn có kế hoạch tăng vốn điều lệ trong năm nay nên rủi ro từ pha loãng giá cổ phiếu là khó tránh khỏi.

## QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ

### ĐỊNH GIÁ

MBB là ngân hàng lớn và đặc thù hoạt động của tổ chức tài chính trung gian nên việc phân tích và định giá MBB khá phức tạp, không có đủ thông tin để giả định cho phương pháp định giá chiết khấu dòng tiền. Nhằm đánh giá mức độ hợp lý của giá cổ phiếu MBB trong tương

Với giá 13.100 hiện tại BSC cho rằng nhà đầu tư nên:

- Bán ở mức 13.500 – 13.800 nếu thị trường chung chưa có thông tin hỗ trợ

- Mua ở mức giá 12.500 – 13.000

- Giá kỳ vọng: 14.000 – 15.000 VND/CP

- Kỳ đầu tư: 3 – 6 tháng

quan với điều kiện thị trường chứng khoán hiện tại, chúng tôi lựa chọn phương pháp so sánh P/E và P/B để định giá cổ phiếu MBB

#### 1. Phương pháp so sánh P/E

- Hệ số P/E ngành tại ngày 28/2/2013 là 11.xx
- Số cổ phiếu lưu hành cuối kỳ là 1.062.500.000CP, EPS đạt là 2.175 đ/CP.
- Giá hợp lý trên một cổ phần là 23.925 đồng/CP.

#### 2. Phương pháp so sánh P/B

- Hệ số P/B ngành tại ngày 28/2/2013 là 1.43
- Số cổ phiếu lưu hành cuối kỳ là 1.062.500.000CP, Book value của doanh nghiệp là 12.107 đ/CP.
- Giá hợp lý trên một cổ phần là 17.313 đồng/CP.

Kết hợp cả hai phương pháp P/E, P/B với giả định 50/50 cho mỗi phương pháp, chúng tôi kỳ vọng giá hợp lý cổ phiếu MB sẽ ở mức: 20.619 đồng/CP.

### PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Theo đồ thị kỹ thuật tuần: MBB hiện đang giao dịch tại khu vực hỗ trợ khá mạnh là tập hợp của: đường hỗ trợ MA50 và gần sát khu vực MA20 (Bollinger band mid-line), và đường trend-line tăng giá từ cuối tháng 11.2012. Cây nến tuần đầu tháng 11 với khối lượng tăng vọt lên gần 18 triệu cổ và biên độ giá tăng mạnh lên 7.7% hiện đang hỗ trợ cho MBB ở mức giá 15. Việc giao dịch trở lại chân cây nến sau khá nhiều tuần là dấu hiệu không thực sự tích cực. Giá đóng cửa tuần của MBB thấp hơn chân cây nến (12.9) là dấu hiệu suy yếu của đà tăng. Thanh khoản giảm dần cùng với giá giảm chưa cho dấu hiệu tăng trở lại. Mốc hỗ trợ tiếp theo của MBB nằm ở khu vực 12.5 +/-0.2.

Ngắn hạn, việc rút khỏi mốc 13.5 sau hơn 5 tuần giao dịch trên mức này là khá xấu. Đây là mức cản trong ngắn hạn đối với các nhịp hồi phục của MBB. Có thể cân nhắc bán MBB ở mức khu vực 13.5-13.8 để đưa qui mô danh mục về mức hợp lý nếu thị trường chung chưa có nhiều sự hỗ trợ từ thông tin vĩ mô hoặc rủi ro của cả danh mục vẫn ở mức cao. Ở mức giá hiện tại việc bán cân nhắc, do giá MBB đang ở trong khu vực hỗ trợ khá mạnh xét trên quan điểm kỹ thuật.

#### Quan điểm đầu tư:

Chúng tôi đánh giá MBB là ngân hàng có kết quả kinh doanh tốt, tiềm năng tăng trưởng trong thời gian tới vẫn còn khá tốt. Giá cổ phiếu MBB ít biến động mạnh, ít chịu ảnh hưởng bởi diễn biến toàn thị trường. Bên cạnh đó, tỷ lệ trả cổ tức của MBB cũng khá cao (trung bình tối thiểu 15%/năm trong những năm vừa qua) nên BSC cho rằng MBB là cổ phiếu phòng thủ khá tốt thích hợp với đầu tư trung và dài hạn, không thích hợp với đầu tư trong ngắn hạn:

- Giá mua: 12.500 – 13.000 VND/CP

- Giá bán kỳ vọng: Tùy vào diễn biến thị trường và chiến lược đầu tư mà nhà đầu tư đưa ra quyết định nhưng BSC cho rằng nếu thị trường diễn biến tốt giá cổ phiếu MBB có thể đạt 14.000 – 15.000VND/CP

- Kỳ đầu tư: từ 3- 6 tháng.



## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NHĐT&PT VIỆT NAM

**BSC Trụ sở chính**

Tầng 1,10,11 BIDV Tower, 35 Hàng Vôi, Hà Nội

Tel: 84 4 39352722

Fax: 84 4 22200669

Website: [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn)**Chi nhánh BSC Hồ Chí Minh**

Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: 84 8 3 8128508

Fax: 84 8 3 8128510

### BỘ PHẬN PHÂN TÍCH CƠ BẢN

**Trần Thăng Long****Nguyễn Tuấn Anh****Trần Anh Tuấn****Nguyễn Thanh Hoa****Phạm Thị Thu Hằng****Trần Thị Bích Nhung**

### **Khuyến cáo sử dụng:**

**Miễn trách chung:** Bản báo cáo này của Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về ngành và doanh nghiệp. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước.

**Xung đột lợi ích:** BSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh, có thể giao dịch cho chính công ty theo những khuyến nghị đầu tư trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này.

Bản quyền của Công ty chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), 2009.

### **Công ty Chứng khoán BIDV (BSC)**

Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều là trái luật.

